

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Chương trình đào tạo ngành Tin học ứng dụng, trình độ Cao đẳng,
Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn
Năm 2024

1. Bảng điểm tổng hợp đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC		Đạt tiêu chuẩn	Đạt tiêu chuẩn	
	Tổng điểm	100	96	96	96%
1	Tiêu chí 1 - Mục tiêu, quản lý và tài chính	6	6	6	100%
	Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo; khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.	2	2	2	
2	Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo	14	12	12	85,7%
	Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.	2	0	0	
	Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 3: Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào	2	2	2	

	<p>tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học.</p>				
	<p>Tiêu chuẩn 4: Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.</p>	2	2	2	
	<p>Tiêu chuẩn 5: Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định.</p>	2	2	2	
	<p>Tiêu chuẩn 6: Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp.</p>	2	2	2	
	<p>Tiêu chuẩn 7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định.</p>	2	2	2	
3	<p>Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên</p>	16	16	16	100%
	<p>Tiêu chuẩn 1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.</p>	2	2	2	
	<p>Tiêu chuẩn 2: Hàng năm, 100% nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.</p>	2	2	2	
	<p>Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định.</p>	2	2	2	
	<p>Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp.</p>	2	2	2	
	<p>Tiêu chuẩn 5: Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng.</p>	2	2	2	

	Tiêu chuẩn 6: 100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 7: 100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 8: Hàng năm, 100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.	2	2	2	
4	Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình	24	22	22	91,7%
	Tiêu chuẩn 1: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 2: Có sự tham gia của ít nhất 02 đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 3: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 4: Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 5: Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 6: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 7: Chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 8: Chương trình đào tạo đảm bảo việc liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.	2	0	0	
	Tiêu chuẩn 9: Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.	2	2	2	

	Tiêu chuẩn 10: 100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 11: Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo; nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 12: Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.	2	2	2	
5	Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	16	16	16	100%
	Tiêu chuẩn 1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 4: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường; thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 5: Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 6: Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in và đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của nhà giáo và người học; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo tối thiểu 05 đầu sách/người học; 100% chương trình, giáo trình được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 7: Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu.	2	2	2	

	Tiêu chuẩn 8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.	2	2	2	
6	Tiêu chí 6 - Dịch vụ cho người học	8	8	8	100%
	Tiêu chuẩn 1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; cơ sở đào tạo có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 4: Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.	2	2	2	
7	Tiêu chí 7 - Giám sát, đánh giá chất lượng	16	16	16	100%
	Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 2: Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 50% nhà giáo, cán bộ quản lý về các nội dung liên quan đến công tác dạy và học, tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 30% người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức	2	2	2	

	đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học.				
	Tiêu chuẩn 5: Cơ sở đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 6: Hàng năm, cơ sở đào tạo có kế hoạch cụ thể và thực hiện cải thiện, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cơ sở đào tạo và kết quả đánh giá ngoài (nếu có).	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 7: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 8: Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.	2	2	2	

2. Điểm mạnh của chương trình đào tạo ngành Tin học ứng dụng

Chương trình đào tạo ngành Tin học ứng dụng trình độ cao đẳng có mục tiêu phù hợp với mục tiêu của Trường, phù hợp nhu cầu thị trường lao động hiện nay và được công bố công khai.

Hàng năm Trường có nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học ở mức phù hợp, đảm bảo kinh phí bằng nguồn thu hợp pháp để thực hiện tổ chức đào tạo ngành Tin học ứng dụng đảm bảo mục tiêu chương trình quy định.

Hoạt động đào tạo của Trường được thực hiện theo đúng Quy chế đào tạo của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, đúng chương trình và kế hoạch đào tạo. Phương pháp đào tạo phù hợp với CTĐT, chú trọng rèn luyện kỹ năng nghề cho sinh viên, phát huy tính chủ động sáng tạo, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc nhóm, ... Sinh viên tốt nghiệp được xã hội công nhận, các đơn vị sử dụng lao động đánh giá cao. Kết quả học tập và rèn luyện của SV được lưu trữ đầy đủ, chính xác, an toàn bằng phần mềm; văn bằng, chứng chỉ được cấp phát theo đúng quy định và được công bố kịp thời.

Đội ngũ nhà giáo của ngành Tin học ứng dụng có trình độ chuyên môn tốt, đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. Hàng năm, đều hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo các cấp.

Chương trình đào tạo ngành Tin học ứng dụng đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc CTĐT có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số sinh viên/lớp và tỷ lệ quy đổi sinh viên/nhà giáo theo đúng quy định.

Hàng năm, nhà trường tích cực tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ và thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động. Đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

CTĐT ngành Tin học Ứng dụng trình độ cao đẳng của Trường được xây dựng, điều chỉnh đúng theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương trình, giáo trình được xây dựng phù hợp với mục tiêu đào tạo của Trường, gắn với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, nhu cầu học tập của người học và thị trường lao động. Khi xây dựng, thẩm định chương trình, giáo trình, Trường có mời các nhà giáo, chuyên gia ngoài trường, các doanh nghiệp tham gia xây dựng và thẩm định CTĐT.

CTĐT quy định cụ thể chuẩn kiến thức, kỹ năng và phương pháp đánh giá, nhằm giúp giáo viên đánh giá người học một cách chính xác. Hằng năm, CTĐT được điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với tình hình thực tế luôn đổi mới về khoa học công nghệ, trang thiết bị và các quy chuẩn nghề nghiệp.

Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của CTĐT, được biên soạn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật đúng quy định, đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa đảm bảo quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành, các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo, và được sử dụng theo quy định hiện hành.

Thiết bị được lắp đặt hợp lý, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, vận hành và thẩm mỹ công nghiệp; đảm bảo tính đồng bộ, có chất lượng; Thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng; có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng.

Trường có phần mềm quản lý thư viện. Thư viện trường có đủ thiết bị, có phòng máy tính, kho sách (lưu trữ); có đủ chương trình, giáo trình của ngành Tin học Ứng dụng; đã được trường phê duyệt, số hoá và tích hợp với thư viện điện tử.

Người học ngành Tin học ứng dụng trình độ cao đẳng được Trường cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo, quy chế đào tạo, các chế độ chính sách của nhà nước, của Trường; các thông tin về thị trường lao động và nhu cầu việc làm. Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; được khen thưởng, khuyến khích kịp thời; được trợ giúp, giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp; được rèn luyện thể chất, rèn luyện chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm bằng nhiều hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao.

Trường thường xuyên tổ chức thu thập ý kiến: cán bộ quản lý, nhà giáo, người học đang học, người học tốt nghiệp và đơn vị sử dụng lao động nhằm đánh giá mức độ hài lòng và các góp ý về các hoạt động của Trường, tình hình việc làm của người học tốt nghiệp... để làm căn cứ cải tiến công tác quản lý, hoạt động đào tạo của Trường hàng năm.

Người học ngành Tin học ứng dụng trình độ cao đẳng có việc làm phù hợp với ngành đào tạo hàng năm, đạt tỷ lệ trên 80%.

Hàng năm, Trường có thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo Tin học ứng dụng trình độ cao đẳng theo quy định; có kế hoạch cụ thể và thực hiện các biện pháp khắc phục, cải tiến các nội dung tồn tại theo kế hoạch có hiệu quả.

3. Điểm tồn tại:

Kết quả tuyển sinh ngành Tin học ứng dụng năm 2021 và năm 2023 chưa đạt 80% so với chỉ tiêu kế hoạch.

Trường chưa đáp ứng đủ các điều kiện để tổ chức đào tạo liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ Đại học của ngành Tin học Ứng dụng theo Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg, ngày 31/5/2017 của Chính phủ “Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học”.

4. Khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài:

Tăng cường tuyên truyền, tích cực hơn nữa trong công tác tuyển sinh để đạt kết quả tuyển sinh theo chỉ tiêu đăng ký và được giao hàng năm.

Trường cần hoàn thiện các điều kiện tổ chức tuyển sinh và thực hiện đào tạo liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân theo Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg, ngày 31/5/2017 của Chính phủ “Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học./.
